TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2026/HS-ST
Ngày 10-3-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nụ;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Mai Thị My;

2. Bà Phạm Thị Thùy Dung.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Hòa - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Luật – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2026, tại phòng xử án - Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 11/2026/TLST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2026, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2026/QĐXXST-HS ngày 27/02/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị T; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03 tháng 4 năm 1970, tại tỉnh Quảng Ngãi; Số CCCD: 051170008199, cấp ngày 28 tháng 8 năm 2021; Nơi cấp: Cục C, Bộ C1; Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Thôn G, xã E, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn V, sinh năm 1946 và bà Huỳnh Thị H, sinh năm 1946; Gia đình bị cáo có 05 người con, bị cáo là con thứ hai; Có chồng là Phạm S, sinh năm 1968 và 03 người con; con lớn sinh năm 1990; con nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án: 01;

Tại Bản án số 22/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 bị Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Toà án nhân dân khu vực 9, tỉnh Đắk Lắk) tuyên phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành hình phạt.

Tiền sự: Không;

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 04/12/2025 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Bùi Thị Bích T1, sinh năm 1981. Địa chỉ: Thôn C, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thành T2, sinh năm 1975. Địa chỉ: Buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1981. Địa chỉ: Buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

4. Ông Đặng Văn T3, sinh năm 1988. Hộ khẩu trường trú: Ấp S, phường Đ, thành phố Cần Thơ. Nơi tạm trú: Buôn Tùng X, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 01/11/2025, Nguyễn Thị T cùng Bùi Thị Bích T1, Nguyễn Thành T2 đến nhà Trần Thị Kim N, ở Buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk chơi. Trong lúc nói chuyện, N rủ cả 03 người trên chơi đánh bài phỏm thắng thua bằng tiền thì tất cả đều đồng ý. Lúc này, N lấy ra 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài màu xanh có sẵn trong nhà, lấy 01 cái chiếu nhựa trải xuống nền nhà trong phòng bếp và 01 cái chăn mỏng màu đỏ trải lên trên chiếu rồi cùng nhau đánh bạc. Khi đánh bạc N bỏ ra số tiền 980.000 đồng, T1 bỏ ra 1.200.000 đồng, T2 bỏ ra 1.000.000 đồng, T bỏ ra 160.000 đồng. Tất cả thống nhất hình thức đánh bài như sau:

Bốn người ngồi thành vòng tròn, sử dụng bộ bài tu lơ khơ bằng giấy 52 quân, người chia bài được chia 10 quân, ba người còn lại chia 09 quân, số bài còn lại úp xuống chiếu. Sau khi chia bài xong, người được chia bài chọn một quân bài trong các quân bài của mình đánh xuống chiếu trước người bên cạnh người thứ hai, người thứ hai thấy quân bài này có thể ghép với các quân bài trên tay của mình thành phỏm thì có thể ăn, nếu không ăn thì bốc một quân bài ở giữa chiếu rồi lại đánh một quân bài xuống, người thứ ba và thứ tư tiếp tục như người thứ hai, cứ như thế bốn người đánh đến khi hết bài ở giữa chiếu hoặc dừng lại nếu có người "Ù". Nếu bốc hết bài thì sẽ tính điểm trên tay của từng người, nếu người nhỏ điểm nhất thì ăn ba người còn lại. Cách tính điểm như sau: Các quân bài trên tay không sắp thành phỏm thì cộng lại để tính điểm, quân A (xì) tính 01 điểm, cứ như vậy tăng dần đến quân K (già) là 13 điểm. Cách tính phỏm như sau: Ba quân, bốn quân giống nhau là một phỏm (ví dụ 7, 8, 9) cùng chất là một phỏm, "Ù" là người có ba phỏm. Cách tính tiền như sau: nếu người "Ù tròn" thì được ba người còn lại mỗi người chung cho người "Ù tròn" 100.000 đồng, nếu "Ù" thường thì được ba người còn lại chung cho người "Ù" 50.000 đồng, người có điểm nhỏ nhất (là người nhất) được người có điểm nhỏ thứ hai chung cho người nhất 10.000 đồng, người thứ ba chung cho 20.000 đồng, người

bét chung cho 30.000 đồng, người nào bị cháy (không có phỏm) phải chung 40.000 đồng. Người nào đánh cho người bên cạnh ăn một quân phải chung riêng cho người ăn 10.000 đồng, cho ăn hai quân phải chung 20.000 đồng, cho ăn ba quân phải chung 30.000 đồng và phải đền bài, quy định đền bài là người đền bài phải chung cho người nhất 150.000 đồng. Sau khi kết thúc ván bài người thắng sẽ chia bài và tiếp tục chơi ván tiếp theo và không quy định thu tiền xâu. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày khi tất cả đang đánh bạc thì bị Công an xã E phát hiện lập biên bản theo thủ tục vi phạm hành chính, tạm giữ số tiền mà các đối tượng trên sử dụng để đánh bạc là 3.340.000 đồng và 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân đã qua sử dụng; 01 cái chiếu nhựa có hoa văn màu vàng, xanh kích thước (1,6 x 2)m; 01 cái chăn mỏng màu đỏ kích thước (1 x 0,90)m.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị T có 01 tiền án, tại Bản án số 22/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 bị Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Toà án nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk) tuyên phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm về tội Đánh bạc, đang trong thời gian chấp hành hình phạt lại tiếp tục vi phạm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Đắk Lắk. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T, phạm tội "Đánh bạc";

Hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T từ 06 đến 09 tháng tù.

Áp dụng Điều 38, khoản 5 Điều 65 và Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt đối với 22/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk), xử phạt 03 năm tù. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành chung cho cả bản án là từ 03 năm 06 tháng đến 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 3.340.000 đồng mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân đã qua sử dụng; 01 cái chiếu nhựa có hoa văn màu vàng, xanh kích thước (1,6 x 2)m; 01 cái chăn mỏng màu đỏ kích thước (1 x 0,90)m cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với căn nhà của Trần Thị Kim N sử dụng là địa điểm để đánh bạc, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nên không xử lý trách nhiệm hình sự liên quan đến căn nhà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và người làm chúng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo về cơ bản phù hợp nội dung truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk tại Bản cáo trạng số 25/CT-VKS-HS ngày 10/02/2026; phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận:

Do ý thức coi thường pháp luật, mặc dù bản thân Nguyễn Thị T đã bị kết án 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc vào ngày 02/4/2024, đang trong thời gian chấp hành hình phạt, nhưng đến 11 giờ 30 phút ngày 01/11/2025, tại nhà của Trần Thị Kim N thuộc buôn T, xã E, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Thị T tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với Bùi Thị Bích T1, Nguyễn Thành T2, Trần Thị Kim N thì bị Công an xã E phát hiện lập biên bản vi phạm, thu giữ số tiền đánh bạc là 3.340.000 đồng.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hoặc hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thu bằng tiền hoặc hiện vật là vi phạm pháp luật, nhưng do ý thức coi thường phát luật, vì mục đích vụ lợi cho bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn gây mất ổn định về trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần

chúng nhân dân và cũng là một trong những nguyên nhân gián tiếp gây ra các các tệ nạn xã hội khác. Bản thân bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn và thấp hơn so với những người chơi khác, nhưng bị cáo đang có 01 tiền án về tội đánh bạc và đang trong thời gian chấp hành án tại cộng đồng, bị cáo không lấy đó là bài học cho bản thân để tự cải tạo bản thân mà bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án được hưởng án treo trước đó. Cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian nhằm tác dụng trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật và nhằm giáo dục, răn đe, phòng ngừa chung.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

Đối với hành vi đánh bạc của Trần Thị Kim N, Bùi Thị Bích T1, Nguyễn Thành T2 và địa điểm chứa chấp việc đánh bạc của Trần Thị Kim N, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm, quá trình xác minh không có tiền án, tiền sự, vì vậy Công an xã E ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính với hình thức Phạt tiền là phù hợp, nên không đề cập xem xét giải quyết.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 3.340.000 đồng mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân đã qua sử dụng; 01 cái chiếu nhựa có hoa văn màu vàng, xanh kích thước (1,6 x 2)m; 01 cái chăn mỏng màu đỏ kích thước (1 x 0,90)m cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với căn nhà của Trần Thị Kim N sử dụng là địa điểm để đánh bạc, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nên không xử lý trách nhiệm hình sự liên quan đến căn nhà, nên không đề cập xem xét giải quyết.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

[6]. Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 06 (Sáu) tháng tù.

Áp dụng khoản 5 Điều 65, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2024/HS-ST ngày 02/4/2024 của Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, tỉnh Đắk Lắk (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 – Đắk Lắk), xử phạt 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chấp hành chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tự nguyện thi hành án hoặc bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 3.340.000 đồng mà các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ màu xanh 52 quân đã qua sử dụng; 01 cái chiếu nhựa có hoa văn màu vàng, xanh kích thước (1,6 x 2)m; 01 cái chăn mỏng màu đỏ kích thước (1 x 0,90)m, là công cụ sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với căn nhà của Trần Thị Kim N sử dụng là địa điểm để đánh bạc, đã bị xử phạt vi phạm hành chính, nên không xử lý trách nhiệm hình sự liên quan đến căn nhà, nên không đề cập xem xét giải quyết.

(Đặc điểm các vật chứng lưu tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk.;
- Viện KSND khu vực 9 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 9 - Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Nụ